TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **63**/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 20/9/2022
Về việc: "Ly hôn, nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ- TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông **Lê Văn Trung**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Viết Xứng**

Ông **Giang Công Chiến**

- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Bà **Đào Thị Quỳnh Nga** – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa*: **Ông Nguyễn Công Thao** – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 97/2022/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2022 về việc "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 09/8/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số /2022/QĐST-HNGĐ ngày 27/8/2022, giữa:

* Nguyên đơn: Chị **Lê Thị Thanh Tr**, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Kp 02, phường Tiến Thành, TP Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

* Bị đơn: **Anh Nguyễn Hoàng A**, sinh năm 1999

Địa chỉ: ấp Minh Hòa, xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lê Thị Thanh Tr trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Thanh Tr và anh Nguyễn Hoàng A chung sống với nhau một cách tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường Tiến Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước vào năm 2019.

Trong quá trình chung sống, vợ chồng sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống dẫn đến vợ chồng cãi nhau. Anh Hoàng A bỏ nhà đi, không chăm lo cho

cuộc sống gia đình và vợ con. Hiện tại chị Tr và anh Hoàng A đang sống ly thân. Nay, chị Tr xác định tình cảm vợ chồng đã hết nên yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh Nguyễn Hoàng A.

Con chung: Quá trình chung sống, vợ chồng có 01 con chung tên là Nguyễn Ngọc Trà M, sinh ngày 16/7/2018. Hiện cháu M đang sống cùng chị Tr, khi ly hôn chị Tr có yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu M, không yêu cầu anh Hoàng A cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Hoàng A vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự có ý kiến như sau:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng và đương sự đã thực hiện đúng và đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thị Thanh Tr và anh Nguyễn Hoàng A; giao con chung là cháu Nguyễn Ngọc Trà M, sinh ngày 16/7/2018 cho chị Tr trực tiếp, chăm nom nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung: Không xem xét giải quyết do không có yêu cầu.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của các bên đương sự, Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã giao, niêm yết, tống đạt hợp lệ các Thông báo, Quyết định tố tụng cho nguyên đơn và bị đơn. Chị Lê Thị Thanh Tr xin giải quyết vắng mặt, anh Nguyễn Hoàng A vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án không có lý do. Xét cần áp dụng Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vụ án vắng mặt chị Lê Thị Thanh Tr và anh Nguyễn Hoàng A là phù hợp.

[2] Quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Thanh Tr và anh Nguyễn Hoàng A chung sống với nhau tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường Tiến Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước vào năm 2019. Xét đây là cuộc hôn nhân hợp pháp, tuân thủ đầy đủ các quy định của Luật hôn nhân và gia đình. Trong quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn cho đến nay. Nguyên nhân chủ yếu là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống,

anh Hoàng A không lo làm ăn, không chăm lo cho cuộc sống gia đình và vợ chồng, điều này làm cho vợ chồng sống không hạnh phúc. Chị Tr và anh Hoàng A không tìm được cách giải quyết những mâu thuẫn phát sinh trong cuộc sống, dẫn đến vợ chồng sống ly thân. Chị Lê Thị Thanh Tr xác định tình cảm vợ chồng đã hết, mâu thuẫn gia đình trở nên trầm trọng nên xin ly hôn với anh Nguyễn Hoàng A.

Đối với anh Nguyễn Hoàng A, quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập anh Hoàng A nhiều lần để hòa giải, hàn gắn mối quan hệ vợ chồng giữa các bên nhưng anh Hoàng A không tham gia, chứng tỏ anh Hoàng A không có thiện chí cùng chị Tr đoàn tụ gia đình. Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Tr và anh Hoàng A đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài nên cần áp dụng Điều 51, 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 tuyên xử cho chị Lê Thị Thanh Tr được ly hôn với anh Nguyễn Hoàng A là phù hợp.

[3] Giải quyết con chung: Quá trình chung sống, vợ chồng chị Lê Thị Thanh Tr và anh Nguyễn Hoàng A có 01 người con chung là cháu Nguyễn Ngọc Trà M, sinh ngày 16/7/2018, hiện cháu đang sống cùng chị Tr. Khi ly hôn, chị Tr có yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu M và không yêu cầu anh Hoàng A cấp dưỡng nuôi con. Xét yêu cầu của chị Tr là có cơ sở được chấp nhận, bởi lẽ cháu M còn nhỏ, cần có sự quan tâm chăm sóc của mẹ, cháu M hiện nay chung sống cùng chị Tr tại địa phương. Mặc khác, quá trình giải quyết vụ án anh Hoàng A không tham gia giải quyết vụ án, không có ý kiến gì về việc nuôi con. Căn cứ các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình giao cháu Nguyễn Ngọc Trà M cho chị Lê Thị Thanh Tr trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng là phù hợp.

[4] Cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và các vấn đề khác: Đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Ý kiến của đại diện Viên kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Án phí hôn nhân sơ thẩm các bên phải nộp theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ các Điều 147, 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Lê Thị Thanh Tr được ly hôn với anh Nguyễn Hoàng A.

2. Giải quyết về con chung: Giao cháu Nguyễn Ngọc Trà M, sinh ngày 16/7/2018 cho chị Lê Thị Thanh Tr trực tiếp chăm nom, nuôi dưỡng, giao dục cho đến trưởng thành.

Trong thời gian nuôi con, chị Lê Thị Thanh Tr phải tạo điều kiện cho anh Nguyễn Hoàng A được quyền qua lại thăm nom, chăm sóc con theo quy định của pháp luật.

Người không trực tiếp nuôi con, lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trong nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó; cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và các vấn đề khác: Không xem xét giải quyết do không có yêu cầu.

4. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Lê Thị Thanh Tr phải chịu 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0018814 ngày 18/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Chị Lê Thị Thanh Tr, anh Nguyễn Hoàng A vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bình Phước;*
- *VKSND huyện Đồng Phú;*
- *CC. THADS huyện Đồng Phú;*
- *UBND P. Tiến Thành, Tp. Đồng Xoài;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu.*

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Trung

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ TỈNH BÌNH PHƯỚC	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút, ngày 27 tháng 8 năm 2022

Tại: Phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: **Ông Lê Văn Trung**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Vũ Trung Thành**

Ông Giang Công Chiến

Tiến hành nghị án đối với vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 308/2021/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2021 về việc "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 12/7/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2022/QĐST-HNGĐ ngày 28/7/2022, giữa:

* Nguyên đơn: **Chị Cao Thị Phượng**, sinh năm 1979

* Bị đơn: **Anh Nguyễn Văn Tuấn**, sinh năm 1976

Cùng địa chỉ: Tổ 3, khu phố Tân Liên, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

Sau khi xem xét, thảo luận các thành viên trong Hội đồng xét xử thống nhất biểu quyết 3/3 như sau :

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Cao Thị Phượng được ly hôn với anh Nguyễn Văn Tuấn.

2. Giải quyết con chung và cấp dưỡng nuôi con: Giao các cháu Nguyễn Cao Trí, sinh ngày 23/8/2017 và Nguyễn Cao Thành, sinh ngày 07/01/2013 cho chị Cao Thị Phượng trực tiếp chăm nom, nuôi dưỡng cho đến trưởng thành.

Trong thời gian nuôi con, chị Cao Thị Phượng phải tạo điều kiện cho anh Nguyễn Văn Tuấn được quyền qua lại thăm nom, chăm sóc con theo quy định của pháp luật.

Người không trực tiếp nuôi con, lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trong nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó; cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và các vấn đề khác: Không xem xét giải quyết do không có yêu cầu.

4. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Cao Thị Phượng phải chịu 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0018582 ngày 24/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Chị Cao Thị Phượng, anh Nguyễn Văn Tuấn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Biên bản kết thúc vào lúc giờ phút cùng ngày, đã đọc lại, các thành viên trong Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN	**THẨM PHÁN**
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	**CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**